

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2017/HSST
Ngày 26/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Trọng Sơn và ông Hoàng Thanh Diện

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Kiều Phương- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Nhung- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2017/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2017, đối với bị cáo: Hoàng Thị H, sinh ngày 09/8/1989; sinh trú quán: Thôn N, xã M, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; con ông Hoàng Ngọc T, sinh năm 1963 và bà Đoàn Thị T, sinh năm 1963; có chồng là Lương Thanh N, sinh năm 1990 và 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị L; trú tại: Tổ dân phố T, phường L, thị xã B, tỉnh Quảng Bình – Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Hoàng Thị H bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn truy tố về hành vi như sau:

Khoảng 13 giờ 10 phút, ngày 12/10/2017, Hoàng Thị H cùng chồng là Lương Thanh N đến Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình để khám thai. Khi đến Bệnh viện cả hai đi vào bãi giữ xe, rồi anh N đi trước để vào bệnh viện còn H đi sau. H đi được 2m thì phát hiện ở học đựng đồ phía trước, bên trái của xe mô tô AIRBLADE, sơn màu vàng, BKS 73E1- 06977 của chị Nguyễn Thị L có 01 điện thoại di động hiệu OPPO F3 Plus, màu đen nên H nảy sinh ý định trộm cắp. H đi bộ lại gần xe mô tô lấy trộm điện thoại rồi đi vào Bệnh viện nói với anh N nhặt được điện thoại và đưa cho anh N cất giữ. Khoảng 10 phút sau, H lấy lại điện thoại trộm cắp được để tắt nguồn rồi đi vào khám thai tại khoa sản. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi khám thai xong thì H cùng anh N mang điện thoại trộm cắp được đến quán sửa chữa điện thoại ở chợ Ba Đồn để mở khoá nhưng không được nên H mang

điện thoại về nhà cất giữ. Đến ngày 13/10/2017, khi bị Cơ quan điều tra Công an thị xã Ba Đồn phát hiện hành vi trộm cắp nên H đưa điện thoại giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 28/HĐ ngày 16/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Ba Đồn xác định: 01 điện thoại di động hiệu OPPO F3 Plus, màu đen đã qua sử dụng tại thời điểm mất trộm có trị giá 10.000.000 đồng

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 điện thoại di động hiệu OPPO F3 Plus, màu đen và trả lại cho chị Nguyễn Thị L, chị L đã nhận được tài sản của mình nên không yêu cầu H phải bồi thường thiệt hại và cam kết không có khiếu kiện, khiếu nại gì về sau.

Tại bản cáo trạng số 39/VKS- KT ngày 21 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố bị cáo Hoàng Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn vẫn giữ nguyên qua điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm g, h, l, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; khoản 1 và khoản 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự phạt bị cáo Hoàng Thị H từ 6 đến 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ của vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo Hoàng Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra như mô tả tại bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án thấy hoàn toàn thống nhất và phù hợp. Bị cáo đã lợi dụng sự chủ quan, sơ hở trong quản lý tài sản của chị Nguyễn Thị L để lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gây thiệt hại 10.000.000 đồng. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Hoàng Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án cũng như hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại cho xã hội. Hành vi của bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có trình độ học thức cao, có gia đình chồng con, có nhận thức và hiểu biết pháp luật nhất định nhưng do hám lợi, lòng tham nên bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Điều đó thể hiện bị cáo là người có ý thức coi thường pháp luật, sẵn sàng phạm tội khi có điều kiện. Vì vậy, cần áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự để quyết định cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với

tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, nhằm giáo dục ý thức chấp hành pháp luật đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo về việc: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay khai báo thành khẩn, tỏ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản bị cáo trộm cắp đã kịp thời thu giữ và trả lại cho người bị hại nên chưa gây hậu quả gì lớn; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; mặt khác hiện tại bị cáo đang có thai và nuôi con nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn, người bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm g, h, l, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đồng thời thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cần áp dụng khoản 1 và khoản 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được học tập, cải tạo tại địa phương là cũng đủ nghiêm và phù hợp với chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3 Plus, vỏ màu đen, số IMEI: 863886032488668, đã qua sử dụng và đã trả lại cho chị Nguyễn Thị L nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự, cam đoan không có khiếu kiện, khiến nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí hình sự: Bị cáo Hoàng Thị H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước theo đúng quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Thị H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm g, h, l, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; khoản 1 và khoản 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Thị H 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Giao bị cáo Hoàng Thị H cho Ủy ban nhân dân xã M, thị xã B, tỉnh Quảng Bình cùng với gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi chỗ ở thì áp dụng theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

II. Về xử lý vật chứng vụ án: Đã giải quyết xong

II. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong

IV. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị

cáo Hoàng Thị H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm báo cho bị cáo; người bị hại, được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (đối với người có mặt tại phiên toà) hoặc trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án (đối với người vắng mặt tại phiên toà)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- CA TX Ba Đồn;
- VKSND TX Ba Đồn;
- THADS TX Ba Đồn;
- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- Bị cáo và người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Tướng Thị Hà

